

## VỪA ĐI VỪA CHÉP — VÀO NAM — Tiết 1

Cứ gọi chuyến đi này là "*Hành phương Nam*" như đã có người nói rồi. Thế thì đã sao, đi về phương Nam một chuyến tìm cảm hứng văn hóa – lịch sử mỗi vùng đất đi qua là một cách hay. Hy vọng sẽ tìm nơi đây vài điều về con người, những ngọt bùi cây trái, những làn nước nổi, những làn lán sông, lán biển của người phương Nam quả là điều lý thú.<sup>1</sup>

Đất Phương Nam có sức hấp dẫn riêng của nó mà chưa đến sẽ là chưa biết hết.

Lần này, chung tôi có mười người hành phương nam một chuyến. Với tôi đây là chuyến thứ hai vào Nam.

Tính với nhau rằng, nơi xa nhất trong chuyến đi lần này chúng tôi đến Kiên Giang và ra đảo Phú Quốc. Nơi đây trên mạng lưới truyền thông có phản ánh vấn đề lán biển, mở và hình thành đô thị mới hấp dẫn quá, thế nên chuyến đi này lại có cái hay. Lán biển xây dựng đô thị xưa nay chưa từng làm, đây có thể là tư duy hướng về đại dương làm cho các quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa xích lại gần hơn. Đây là cách làm mới đầu tiên của cả nước vào đầu thế kỷ XXI. Xu thế lán biển xây dựng đô thị mới là điều lạ, chứ trước đây lán biển dựng nên làng

---

<sup>1</sup> Ảnh đại diện: Sông Đăkbla, Kon Tum (Internet).

xã không lạ, vì từ xưa cha ông ta đã từng lấn biển như trường hợp Nguyễn Công Trứ lấn biển lập nên huyện Tiền Hải ở Thái Bình, hoặc như Thoại Ngọc Hầu (Nguyễn Văn Hầu) lấn biển làm kênh Vĩnh Tế ở Châu Đốc - An Giang. Các vị ấy đã bước một bước tự tin ra biển. Đã sao!

Vào dịp chúng tôi đến Rạch Giá, mới hay do nhu cầu xuất phát từ áp lực dân số ngày càng tăng trong nội ô thị xã Rạch Giá. Rạch Giá phải di dời 8 triệu m<sup>3</sup> đất cát lấp 420 ha mặt biển. Theo đó từ đất liền lấn ra biển là 500 mét, bao bọc bởi con đê chắn sóng dài 7,5 km và dùng 8 triệu m<sup>3</sup> đất để san lấp mặt bằng, dựng nên đô thị.

Tôi chép những dòng này khi cùng anh em cùng hành phương Nam đọc được trên báo Người lao động ngày 7 tháng 8 năm 2003.

Ở Đà Nẵng ngoài trời nóng hầm hập, đã ba giờ chiều tôi nghe từ xa trong trời đất vọng về rì rào dông bão, thế mà không có hạt mưa nào đổ xuống cho dịu đất trời.

Lần hành phương Nam này có đến được Rạch Giá không ?

**7/8/2003**

Mùa hè tháng sáu, tháng bảy các tỉnh Nam Trung bộ, trong đó Bình Thuận lại bước vào vụ nắng nóng kéo

dài. Lượng mưa năm 2000 chỉ lai rai đổ về vài trận không thấm vào đâu cả. Thế vẫn khô! Nên ở Phan Rang người ta thường nói *nắng như ran, gió như phan*. Nắng kéo dài từ tháng sáu đến nay vẫn chưa có dấu hiệu chấm dứt. Những bụi cỏ rụi đi dưới nắng. Nhiều tháng rồi, những chú cò chỉ xoi độc một món, đây là rơm khô. Chao ôi là khó biết chừng nào!. Nhưng rơm khô muốn có để ăn không phải dễ, phải chở từ nơi khác đến chứ đâu có sẵn trên đồng cho chúng. Đàn cò đứng không vững chân dưới cái nắng nóng mùa hè. Chúng suy kiệt, khô khốc, lông không còn vẻ mượt mà. Đôi khi nắng nóng quá chúng lăn ra chết vì đói, vì khát, vì ngộ độc, vì ô nhiễm nguồn nước.

Còn người dân lại phải đi tìm nguồn nước sạch, phải xuyên lòng đất mà tìm nước thôi, không còn con đường nào nữa ! Giếng đào là chủ yếu, cái nào cũng sâu từ mười đến mười hai mét, nhưng vì gần biển nên các giếng đào đều nhiễm mặn - dấu hiệu cho thấy có khả năng những vùng khô của Bình Thuận sẽ trở thành hoang mạc nếu như không có Biển Đông để gió thổi hơi nước vào.

Công việc đào giếng như đi tìm kho báu, đã có lần gặp hai giếng gần nhau, nhưng một cái ngọt uống được, còn một thì nhiễm mặn. Thế đấy ! Công dã tràng xe cát biển đông. Việc người dân gánh được một đôi nước ngọt có khi phải chạy năm bảy cây số mới có được.

Vùng cát, tương đối dễ đào và đào gặp nước, chứ vùng núi, trung du phải bóc đi từng lớp của trầm tích đất mà vẫn không có giếng nào cạn hơn mười hai mét. Nhìn người thợ đào giếng ở Ninh Thuận, chúng ta mới hiểu và quý trọng đất đai xứ sở quê nhà. Người dân ở đây họ cần cù như muốn đào xuyên trái đất.

Dưới cái nắng nóng của miền Trung mới thấy hết giá trị và ý nghĩa của những công trình thủy lợi.

Lần này chúng tôi sẽ đi xuyên qua vùng có sản lượng cá ba sa lớn nhất nước: An Giang, Cần Thơ, Đồng Tháp. Do xuất khẩu sang thị trường Mỹ bị chững lại nên cá tra, cá ba sa ở trong nước giá xuống thấp, người nhà nông trong đó người nuôi trồng thủy sản thắc thỏm với thiệt hại ngày càng tăng. Chúng ta đã mất quá nhiều thời gian và tiền bạc cho vụ kiện do Hiệp hội cá da trơn của Mỹ kiện ta vì cho rằng ta bán phá giá cá da trơn vào thị trường Mỹ, thế nhưng qua đó giúp cho các doanh nghiệp của ta hiểu rõ hơn thị trường thương mại.

### ***Anh Khê***

Có chừng đã sau hai mươi năm nay, tôi mới tìm được dịp về lại Tây nguyên một chuyến.

Cơn gió lạnh từ núi rừng An Khê tạt vào cửa sổ xe, tôi giật mình phóng tầm mắt ra ngoài, chiếc xe nhẹ nhàng trườn mình lên dốc. Xe lượn phải, mở ra một khoảng trời rộng lớn sau dãy núi Mang Giang. Ừ ! Tây nguyên

đây rồi. Bầu trời Tây nguyên nặng nước, mùa này - tháng tám - chiều nào cũng có mưa rừng đổ về, hạt mưa nhỏ giọt triền miên. Trước mắt một không gian của Trường Sơn xanh mượt một màu tươi trẻ. Có ai trong xe buộc miệng:

- Chà, Tây nguyên đẹp thế, quả là Tây nguyên xanh mà!

Vâng, chúng tôi đang đi trên tám ngực trần sơn cước, mong manh, rộng mở lãng mạng cả núi rừng. Gió lại tạt vào người. Trên mặt bazan đất đỏ chạy một đường kẽ tạo nên đường diềm cho chân núi.

*Đèo Mang Giang, Gia Lai (VVH)*



Xe lại xuống khỏi đèo Mang Giang, đoàn chúng tôi rẽ phải chạy xuyên rừng hơn sáu mươi cây số đến ngã ba Trà Quỳnh, lại rẽ phải chừng mười ba cây số nữa mới đến

KonTum.

Đọc theo đường đất đỏ Bazan, chúng tôi gặp những trẻ em Sê Đăng gùi trên lưng măng rừng nặng trĩu, chậm

rãi bước lên dốc núi với những bà mẹ còng lưng gùi nồi  
đời trên vai bóng rắt.

*Ở đây chỉ có núi và mưa rừng  
Cỏ vẫn xanh một màu xanh bất tử  
Tôi về lại Tây nguyên  
Sau hai mươi năm  
Vẫn là Tây nguyên xanh  
Bâng khuâng nhớ  
Những tháng ngày lăn lóc với rừng xanh*

Về với Tây nguyên xanh, lại cũng mặt trời trên  
ngược. Ngang qua tầm mắt tôi nhìn, những đũa trẻ lớn lên  
trên cao nguyên bạt ngàn đồi núi, vẫn thế, vẫn tư thế từ  
nuơng rẫy về nhà như hai mươi năm qua tôi đã qua đây  
là không biến đổi. Sông Dakbla chảy qua Thị xã Kon  
Tum – là con sông chảy ngược ở Tây Nguyên. Sông dài  
gần 140 cây số, lượn qua uốn lại trên cao nguyên miền  
Trung. Bắt nguồn từ núi Ngok Linh, đổ sang hướng Tây  
chảy qua tỉnh Kon Tum và Gia Lai. Tại đây, sông lượn  
lờ chảy theo hướng Đông – theo đó người Kon Tum gọi  
là giòng sông chảy ngược. Mùa hè đã về, giòng sông đã  
cạn trong mùa hè khô rang hơi gió. Nay mưa lại về, đã



gần cuối mùa bắp ở  
Tây nguyên – ở  
KonTum - rồi còn gì.

*Sông Đắk bla (Internet)*

Đến Trà Quỳnh, trời  
mát dịu hẳn lên, tôi  
tỉnh người nhìn ra cửa  
sỏ. Sương khói lại về,  
hoàng hôn xuống từ đỉnh Trường Sơn lồng lộng.

Đêm Kon Tum, lại đi trên tấm ngực trần sơn cước,  
mưa vỗ vào mái tóc xôn xao. Tôi nghe thấm ướt tràn về  
lạnh hai vai. Cùng bảy người trong đoàn (Nghĩa, Khiêm,  
Sang, Hải, Lan, Huyền, Khoa (con Đức) ghé vào một  
quán nước bên đường tìm chỗ trú mưa. Những trái bắp  
nướng bán dạo trên đường phố thơm lừng đất đỏ Kon  
Tum cũng làm ấm lòng người khách lạ, tôi nghe ngọt  
trên đầu lưỡi hương vị bazan. Đêm nay, 17 tháng 8 năm  
2003 không phải say rượu Bắc phương như có lần  
thường thức rượu cần tại Sông Đà (Hoà Bình) mà có lẽ  
say vì hương vị rượu cần của Sê Đăng, Ragh lai chăng!  
Bước đi trong bóng đêm, dưới ánh đèn điện mờ ảo của  
Kon Tum ngang qua bùng binh có nhiều cơ quan của  
tỉnh đóng trụ sở, trời vẫn cứ mưa loang loáng xiên  
ngang. Trong tốp chúng tôi có ai bảo rằng: đêm nay bập

bùng rừng núi Tây nguyên cho bỏ những ngày phố xá đông người, tìm về nơi đây để hy vọng nghe lại tiếng súng rền vang, tiến về Sài Gòn giải phóng miền Nam năm 1975 trong ký ức Kon Tum.

Đi dưới trời đêm mưa nhè nhẹ, KonTum im lặng ngọt ngào, không có "*Em Kon Tum má đỏ môi hồng/ Ở đây buổi chiều quanh năm mùa đông/ Nên tóc em ướt và mắt em ướt...*" mà chỉ là một Kon Tum vạm vỡ, sạch trơn thơm mùi bazan núi rừng Trường sơn mưa bụi. Đây là một đêm nhớ mãi, hát bài tình ca với đồng đội trong quán nhỏ "*Khói Mây*" quỵên rũ:

*Phố núi mù sương  
Hạt mưa núa trời đất lại  
Tôi núa tình tôi  
Trên Tây nguyên hai mươi năm  
Công chiêng và điệu dăm hia<sup>2</sup>  
Lay động núi rừng.*

**Sáng 18.8.2003**

Lên Dăktô, Tân Cảnh lại nghĩ :

*Đêm hư ảo, ngục Kon tum rên xiết  
Mái tường vôi và dấu chân hài*

---

<sup>2</sup> Dăm hia:điệu hát ru của người Ê-đê.



*Nơi nắm tay tựa cuộc đời đứng dậy  
Hiên ngang như trời đất núi đồi.*

*Kon Tum, nơi em bỏ quên chiếc khăn tay  
Trong nhà rông Sê Đăng  
Nơi em có quá khứ tuổi thơ đói vật  
Những củ mài và vị đắng cay.*

Người Sê Đăng, Ba Na ở Dăktô chủ yếu họ trồng củ mì (sắn), bắp. Đến mùa thu hoạch họ gùi gùi ra rẫy nhỏ, nhỏ xong xắt lát phơi khô ngay tại chỗ (vì nhiều) không thể mang về nhà được. Đến khi lát sắn khô, họ cho vào bao và gùi về nhà.

Vào lúc chúng tôi đến, Dăktô có 154 làng, đang phần đầu có hơn 50% là làng có nhà cọt, nha rung. Nay các làng đều có quán xá, hàng hoá vào tận ngõ, ngách buôn làng. Giao thông đã nối bản nọ buôn kia, làm sao không vui được !



Cầu treo Đắk Tô (VVH)



Cửa khẩu Bơ Y (VVH)

Ở ngã ba Đông Dương lúc đứng trưa, ngày trước nơi đây những người đi kháng chiến bảo rằng: *một tiếng gà rừng gáy đánh thức cả ba nước Đông Dương* (Việt Nam, Lào, Kam pu chia). Chúng tôi đặt chân lên ngã ba biên giới, trời mưa vừa tạnh nên đất lại choẹt lên, nhão, lún. Từ cửa khẩu nhìn sang bên Lào, rừng nguyên sinh dày rậm và xanh rờn, còn bên ta toàn là cây bụi, cỏ lau và cỏ tranh chen nhau mọc tua tủa những chiếc lá như những lưỡi gươm đưa lên trời. Rừng tiếp rừng, nhưng sao của họ thế, còn của ta lại thế ?

Hanh nắng, nắng tạt vào sườn đông Trường Sơn gây ấn tượng một bức trang hoành tráng của thiên nhiên. Một anh bạn đưa ống kính lên chụp vài kiểu hình kỷ

niệm. Đây là biên giới Việt, Kam pu chia, Lào nơi trong sách vở, trong những trang văn học, trong những câu chuyện kể thời kháng chiến thường nhắc đến như một biểu tượng của tình đoàn kết, sự chiến đấu chống kẻ thù chung.

*Về biên giới cùng em  
Đến ngã ba Đông Dương  
Nơi chia nhau ngọn gió  
Phân đều mỗi buồn vui*

*Ở vùng xa biên giới  
Người Xê Đăng lặng lẽ  
Địu trên lưng măng rừng<sup>3</sup>  
Đi về từ Ngock linh*

*Chiều biên giới Tây - Nam  
Em tròn hai con mắt  
Nơi chim rừng gọi bạn  
Xôn xao cánh rừng hoa*

*Làng Kon Cheo<sup>4</sup> ngày ấy  
Bây giờ rộng thênh thênh  
Có con đường đất đỏ  
Chạy thẳng vào lòng ta*

---

<sup>3</sup> Tháng 8 đã giữa mùa mưa ở Tây nguyên.

<sup>4</sup> Thị trấn Đăk tô.

*Qua cửa khẩu Bờ Y  
Xanh trời xanh rừng xanh  
Hoa cỏ may giăng lối  
Mong manh màu khói sương.*

\*

*Ta đi trên tám ngực trần sơn cước  
Vạn núi vạn rừng  
Hát cùng chim Tao vao, chim Phí  
Mây trắng gió lùa ngược phía Ngock Linh*

*Đêm Tây nguyên nằm không say giấc  
Nghe vó ngựa trăm năm  
mòn mỗi gót lưu đày  
Những hạt mưa giữa mùa rả rích  
Đội nhà tù lòng xót xa xưa*

*Dã tô đã qua những năm khổ  
Tiếng cồng chiêng hội tụ buôn làng  
Tày, Nùng, Kinh, Thái, Sê đăng chân vẫn khoẻ<sup>5</sup>  
Chim Chuaih gọi người lên nương*

*Người mẹ Sê Đăng dịu con thon thả  
Dưới ánh tà dương quay về buôn,*

---

<sup>5</sup> Dã tô có 5 dân tộc anh em cùng sinh sống: Tày, Nùng, Kinh, Thái, Sê đăng (trong đó Sê đăng nhiều hơn).

*Về cượt<sup>6</sup>  
Thối lửa nấu cơm*

*Và đã gặp người mẹ Ê đê địu con. Chim  
hót  
Thánh thót điệu dăm hia<sup>7</sup> động núi rừng  
Giữa đại ngàn xanh mãi  
Chiều ơi chiều vỡ hạt nắng rung rung.*

Hành trình "*Phương Nam ký*" lần này đi từ Tây nguyên, chạy dọc theo phía đông Trường Sơn vào Nam. Đây là một vòng khép kín, điểm xuất phát từ Đà Nẵng.

Đi là để biết, để học, để xem và trải nghiệm các vùng văn hoá trên đất nước Việt Nam, với vẻ đẹp và tính phong phú của nó. Điều chắc rằng chúng tôi sẽ tiếp xúc với các sinh hoạt văn hoá: ẩm thực, giao tiếp, đất nước, con người; chừng đó mà đạt được mỗi giao lưu cũng đã là nhiều. Có điều cần để mắt đến là cố gắng tìm nét riêng có của mỗi vùng đất. Sẽ là cách "*Đi cho biết đó biết đây/ Ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn*" hay tục ngữ đã khêu dạy, rằng "*Đi một ngày đàng học một sàng khôn*". Hy vọng sẽ là một chuyến vào Nam thiết thực, hữu ích và lý thú.

Nói văn hoá là nói *thiên nhiên thứ hai do con người sáng tạo ra*, trong đó bao gồm hai phần văn hoá bác học

---

<sup>6</sup> Người Sê dăng gọi nhà rông là Cượt, Rung.

<sup>7</sup> Điệu dăm hia: điệu ru con của người Ê đê.

và folklore. Các dân tộc anh em của ta sống trên 3/4 diện tích cả nước, chủ yếu là trung du và miền núi, trải từ vùng núi Đông – Bắc, Tây – Bắc, dọc theo dãy Trường Sơn, kéo dài vào vùng đồng bằng Đồng Tháp Mười. Người Kinh có văn hoá bác học và folklore, nhưng văn hoá bác học chịu ảnh hưởng rất nhiều của văn hoá dân gian. Cho nên tìm hiểu văn hoá Việt Nam phải bắt đầu từ folklore học.

Tây nguyên hùng tráng và phong phú về văn hoá như đã biết, liệu có thể tìm hiểu được bao điều trong một chuyến đi ngắn hạn.

Đông Nam Á là địa bàn cư trú của tộc người nói tiếng trong nhóm ngôn ngữ Môn Khmer, trong đó có Việt Nam. Cách đây 2000 đến 2500 năm (theo ước đoán của các nhà ngôn ngữ học, dân tộc học) các tộc người nói tiếng Malayo từ biển tràn vào mang theo ngữ hệ Indonesia và rồi từ đó Việt Nam ảnh hưởng ngữ hệ này, chủ yếu là dọc theo Trường Sơn và Nam Bộ là nơi cư trú của nhiều tộc người theo ngữ hệ Môn Khmer và Malayo.

Tây nguyên là vùng đất, địa bàn cư trú lâu đời của các tộc người có ngữ hệ Môn Khmer và Malayo, (đây là ngữ hệ cổ xưa của Đông Nam Á). Ở Tây nguyên còn lưu giữ gần như nguyên vẹn các sinh hoạt văn hoá cổ Đông Nam Á.

*19/8/2003*

Năm 1977, tôi đã đặt chân lên vùng rừng núi Buôn Ma Thuộc và đã đi gần khắp tỉnh Đăklăk, các tỉnh Tây Nguyên, đến 1983 về lại Đà Nẵng. Song hồi ấy chỉ làm mỗi một việc là dạy học nên việc tìm hiểu ghi chép lại những mảng riêng của văn hoá Tây Nguyên thì lại không làm. Duy chỉ học được một ít tiếng nói của người Ê đê để làm việc, sinh hoạt với họ. Thế thôi. Nay thì thật tiếc!

Trước khi lên Tây nguyên đã nghe "Mọi Kon tum" của Ông Nguyễn Kinh Chi và Nguyễn Đông Chi. Tiếc là không tìm hiểu kỹ về văn hoá. Và, hồi ấy tôi cũng chưa có ý thức nghiên cứu về văn hoá Tây nguyên nên có hay biết gì đâu. Đêm đêm nằm nghe tiếng trống, cồng chiêng âm vang từ lưng chừng núi trong các buôn làng vọng về mà lòng vẫn cứ không có gì thúc giục. Các lễ hội, tập tục của các dân tộc (44) dân tộc Tây nguyên rất phong phú, đa dạng, đặc biệt là văn hoá sử thi, chẳng hạn sử thi Đam san của người Ê đê, trường ca Kơ ho của người K'ho... Rồi văn hoá cồng chiêng (gong culture), văn hoá nhà rông (chỉ dân tộc Sê đăng, Kơ Ho ở Kon Tum mới có nhà rông), hoặc người Cơ Tu ở phía tây Quảng Nam, Đà Nẵng, giáp với Ngock Linh mới có nhà rông và người Cơ Tu gọi là nhà gươl.

Tây nguyên với địa hình núi đồi trùng điệp nhưng lại đầy vẻ duyên dáng hữu tình như những chàng trai cô

gái của xứ sở ba zan mà đã một lần đến là muốn quay trở lại tắm mình trong rực rỡ sắc màu lãng mạn của Tây Nguyên, muốn hoà mình vào lễ hội của các dân tộc Rahder, Bahnar, M'Nong, muốn trở lại Biển hồ hấp dẫn. Đến chủng viện Thừa sai, nơi trưng bày các hiện vật nghệ thuật của các đồng bào dân tộc Tây Nguyên, thăm nhà thờ gỗ lớn nhất miền sơn cước xây dựng hoàn toàn bằng gỗ cà chít chịu được nắng mưa của núi rừng đã trên một trăm năm nay vẫn còn toát lên vẻ đẹp quyến rũ lạ thường. Hôm chúng tôi qua Kon Tum giòng sông Dăkbla đã khô cạn, bình minh trên sông không lấp lánh ánh vàng nhưng cũng còn hình dung ra được sắc nắng như vàng rải trên đồi đổ xuống long lanh trong màn sương trắng.